

DANH MỤC
Tài liệu, hiện vật dự kiến sưu tầm phục vụ trưng bày
Nhà Tưởng niệm - Trưng bày Khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy Bình Thuận
trong kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975)

STT	TÊN TÀI LIỆU, HIỆN VẬT	GHI CHÚ
I	Tài liệu Cơ quan Tỉnh ủy Bình Thuận giai đoạn (1954-1975)	
1	<ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh, tiêu sử: các đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Bình Thuận trong kháng chiến chống Mỹ gồm: Đ/c Trần Lê, Võ Dân, Nguyễn Gia Tú, Lê Văn Hiền, Lê Thứ, Nguyễn Quý Đôn. Ảnh các đồng chí Khu ủy viên, Thường vụ Khu ủy Khu VI, cảnh sinh hoạt đời thường tại Khu VI... - Tài liệu của Cơ quan Tỉnh ủy Bình Thuận lãnh chỉ đạo Nhân dân kháng chiến toàn diện: Sơ đồ, bản đồ chỉ đạo các trận đánh; sách, báo, tạp chí liên quan đến quá trình lãnh đạo, chỉ đạo cách mạng của các đồng chí, hình ảnh, nhật ký, thư, giấy khen và nhiều loại tài liệu khác... 	Liên quan đến các cuộc họp, xưởng sản xuất, ảnh các đồng chí lãnh đạo, các trận đánh; mối quan hệ thân thiết tình đồng chí, đồng đội...
2	Chỉ thị, nghị quyết, quyết định, kế hoạch, văn bản, biên bản, biểu đồ...	Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phong trào cách mạng
II	Hiện vật, kỷ vật, chiến lợi phẩm thu được trong kháng chiến chống Mỹ	
1	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ vật gắn liền với tập thể, cá nhân của từng đồng chí trong tiến trình chỉ đạo cách mạng như: La bàn, kính lúp, radio, vũ khí tự tạo, quân trang quân dụng và nhiều sưu tập hiện vật khác - Đồ dùng trong sinh hoạt: + Xoong (nồi), chén, bát, tô, đĩa, đũa, bếp dầu, khay cơm, muông, nĩa... - Ca tự tạo, ca US, lon guigo, thùng đạn đại liên, bi đông, lập là, hăng gô, dao găm, bộ cắt tóc: tăng đơ, kéo, dao cạo râu, đèn ló thụt - Móc võng, dù choàng, chăn, gói thêu, khăn thêu; áo, quần, nón, mũ, giày, dép cao su, kẹp tóc, kẹp rút dép, lược chải tóc tự tạo từ mảnh vỏ bom đạn - Cuốc, xẻng, cưa, lò rèn - Bàn, ghế, phản, xe đạp thồ lương thực, đạn dược... 	Đồ tự tạo và chiến lợi phẩm thu được từ quân địch, sử dụng phục vụ lại cho cách mạng
2	Thông tin liên lạc, nghe nhìn, gồm: Máy đánh chữ, máy vô tuyến điện, radio, máy chiếu phim, tivi, điện thoại, hệ thống thông tin liên lạc, truyền thanh, băng ghi hình, đĩa hát, phim, đèn pin, giấy, bút mực dùng để ghi chép, thảo công văn, tài liệu...	Phục vụ nắm thông tin liên lạc, tình hình thời sự phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời

3	Vũ khí chiến đấu: Súng, vỏ đạn, vỏ pháo sáng, vỏ bom, dao, mác, gậy gộc, chông sắt, mìn tự tạo, nắp hầm bí mật...	Chiến lợi phẩm thu được của quân địch, được sử dụng lại và tự tạo phù hợp phục vụ đánh địch hiệu quả
4	Dụng cụ y tế: Bộ y cụ gồm kéo, xi lanh, kim tiêm, kéo cắt, pen (panh) gấp bông, dao mổ, hấp bông băng, đo huyết áp, dây khám, cẳng, băng ca, võng khiêng và nhiều sưu tập hiện vật khác...	Phục vụ trong cứu thương, chữa trị ốm đau bệnh tật tại chiến trường
III Hồi ký		
1	Hồi ký về hoạt động cách mạng và nội dung kỹ thuật đào hầm chữ U, L, I, hầm chữ Z, đường giao thông hào, cách xâu dếp, làm đèn ló thụt, cách mắc võng, dựng chướng ngại vật phục vụ chiến đấu, đồng bào già gạo cung cấp lương thực, thực hành bếp Hoàng Cầm và sử dụng, chặt lá, đan lợp hầm che mưa, thực hành cách cột đạn dược lên xe thô, kỹ thuật tháo, ráp, khiêng vác sơn pháo 75, cối 80, 81 di chuyển đánh địch, kỹ thuật chống lún đế súng, những kỷ niệm, hy sinh gian khổ...	Hồi ký kể về những kinh nghiệm trong đào hầm, móc võng, đánh địch phục vụ ghi hình nhằm giáo dục truyền thống đánh giặc của cha ông cho thế hệ trẻ.